
Bản án số: 20/2023/HSST

Ngày: 14/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Chi

Bà Huỳnh Thị Lê

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Viết T, sinh ngày: 08/4/1977 tỉnh T. Nơi cư trú: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Viết H (chết) và mẹ bà Hàn Thị S (chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út; Có vợ Đào Thị Minh N (sinh năm 1982) và hai con sinh năm 2000 và năm 2005;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 02/7/2015, bị Công an phường Hòa Hiệp Bắc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chưa chấp hành việc nộp phạt.

Ngày 24/02/2019, bị Công an phường Hòa Hiệp Bắc xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành việc nộp phạt.

Năm 2011 bị UBND TP Đà Nẵng đưa đi cai nghiện trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm GD-DN 05 – 06 thành phố Đà Nẵng. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- **Người bị hại:** Bà Nguyễn Hồ Thùy L, sinh năm 1991. Trú tại: 08 đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Võ Thanh C**, sinh năm 1987. Trú tại: 177 đường H, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Kiều M**, sinh năm 1967. Trú tại: K52/10 đường N, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Hoài T**, sinh năm 1971. Trú tại: 111 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Viết T không có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định, sống lang thang tại thành phố Đà Nẵng. Vào tháng 9/2022, Thuận đến xin ở tại Nhà hàng Biển Đông bỏ hoang trên đường N, quận L, thành phố Đà Nẵng, tại đây Thuận có gặp và quen với một nam thanh niên tên L (*Chưa rõ nhân thân lai lịch*). Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 29/9/2022, L sử dụng xe mô tô hiệu DamSan màu nâu gắn biển kiểm soát: 43K5-9447 chở T đi uống cà phê, khi đến trước số nhà 56 đường Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng thì L phát hiện chị Nguyễn Hồ Thùy L để điện thoại Iphone 11 màu đen ở học đựng đồ phía trước của xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát: 43C1-066.52 ở lòng đường để vào quán mua đồ nên nói với T vào lấy trộm. Lợi dụng lúc chị L đang vào quán mua đồ không để ý, T xuống xe đi bộ đến chỗ xe mô tô của chị L rồi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 11 nói trên của chị Linh. Sau đó, Thuận nhanh chóng lên xe mà L đã chờ sẵn ở gần đó để tẩu thoát. Khi phát hiện điện thoại bị mất trộm thì chị L đuổi theo nhưng không kịp, chị L đã trình báo sự việc trên đến Công an phường Hòa Minh rồi cùng chồng chị L là anh Phạm Vũ K định vị vị trí của điện thoại để đi tìm. Sau khi lấy trộm được điện thoại, L điều khiển xe mô tô nói trên chở Thuận đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động M tại số 177 đường H, quận H, thành phố Đà Nẵng để bán, tại đây L mang điện thoại Iphone 11 vào trong cửa hàng để bán, còn T thì ngồi trên xe mô tô chờ bên ngoài. Do không

có mặt khẩu của máy điện thoại nên chủ cửa hàng M không đồng ý mua. Đúng lúc này vợ chồng chị L anh K định vị được vị trí điện thoại nên chạy đến cửa hàng mua bán điện thoại M, do sợ bị bắt nên L đã trả điện thoại Iphone 11 cho chị L rồi bỏ chạy tẩu thoát còn T bị vợ chồng chị L giữ lại cùng với xe mô tô và báo Công an. Tại cơ quan Công an Phạm Viết T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nói trên.

Theo kết luận định giá tài sản số: 116/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, kết luận: 01 điện thoại Iphone 11 màu đen bị chiếm đoạt nói trên trị giá 6.400.000 đồng.

Tang vật tạm giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu DamSan màu nâu, gắn biển kiểm soát: 43K5-9447

01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, dung lượng 64Gb, số IMEI: 356561105330899.

01 áo khoác dài tay có mũ trùm màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu hồng đen có chữ Vespa và 01 mũ lưỡi trai màu đen có dòng chữ Nike FTT.

01 đĩa CD bên trong có lưu trữ một đoạn video có tên Video 1 MP4 File dài 01 phút 03 giây ghi lại sự việc trộm cắp tài sản xảy ra trước số nhà 56 đường Đ, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng vào ngày 29/9/2022.

Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Hồ Thùy L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS, ngày 21/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Viết T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Viết T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 07/CT-VKS, ngày 21/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Viết T từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 29/9/2022, tại trước số nhà 56 đường Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Phạm Viết T đã có hành vi trộm cắp một điện thoại di động Iphone 11 màu đen của chị Nguyễn Hồ Thùy L. Giá trị tài sản Thuận chiếm đoạt là 6.400.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số: 07/KSĐT, ngày 21/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo lợi dụng sự chủ quan, sơ hở của bị hại chị Nguyễn Hồ Thùy L để điện thoại phía trước xe, dưới vỉa hè vô mua đồ, tại số nhà 56 đường Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo là người trực tiếp trộm cắp tài sản, L là người cảnh giới và chờ bị cáo tẩu thoát sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý trực tiếp. Nên bị cáo phải chịu toàn bộ trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự và gây tâm lý bất an cho người dân địa phương, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử, cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:* Bị cáo có 01 nhân thân về hành vi đánh bạc, 02 nhân thân về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị đưa đi cai nghiện, bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, lại có hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại không lớn; lần phạm tội này là lần đầu của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 áo khoác dài tay có mũ trùm màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu hồng đen có chữ Vespa và 01 mũ lưỡi trai màu đen có dòng chữ Nike FTT, đây là tài sản bị cáo mang theo trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp. Xét thấy tài sản nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa CD bên trong có lưu trữ một đoạn video ghi lại sự việc trộm cắp tài sản ngày 29/9/2022 được niêm phong, xét thấy cần lưu trữ tại hồ sơ vụ án để đảm bảo cho việc xét xử.

01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, dung lượng 64GB, số IMEI: 356561105330899 là tài sản của bị hại chị Nguyễn Hồ Thùy L. Ngày 06/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 108/CSĐT trả lại là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 43K5-9447 do bà Nguyễn Thị Kiều M đứng tên chủ sở hữu. Năm 2010, bà M đã bán xe này cho bà Nguyễn Thị Hoài T. Đến năm 2021, bà T đã bán lại xe mô tô này cho một người đàn ông (Chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5 Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án có đối tượng tên L là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với Phạm Viết T. Tuy nhiên, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của L nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Viết T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Viết T **01** năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29.9.2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay có mũ trùm màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu hồng đen có chữ Vespa và 01 mũ lưỡi trai màu đen có dòng chữ Nike FTT (Các tang vật hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/02/2023).

Lưu trữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD bên trong có lưu trữ một đoạn video ghi lại sự việc trộm cắp tài sản ngày 29/9/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CATPĐN;
- Chi cục THADS q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

